

VĂN BẢN 1

BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN¹

Dế Mèn phiêu lưu kí là tác phẩm đặc sắc và nổi tiếng nhất của Tô Hoài viết về loài vật. Đây là tác phẩm văn học thiếu nhi được đọc nhiều ở Việt Nam và được dịch ra nhiều thứ tiếng.

Dế Mèn phiêu lưu kí (xuất bản lần đầu năm 1941) gồm mười chương, kể về những cuộc phiêu lưu của Dế Mèn trong thế giới loài vật nhỏ bé. Vốn quen sống độc lập từ thuở bé, khi trưởng thành, chán cảnh sống quanh bên bờ ruộng, Dế Mèn lên đường phiêu lưu để mở rộng hiểu biết và tìm ý nghĩa cho cuộc sống. Dế Mèn đã đi qua nhiều nơi, gặp gỡ nhiều loài, thấy nhiều cảnh sống và cũng nhiều phen gặp gian nan, nguy hiểm, nhưng Dế Mèn không lùi bước. Dế Mèn là một hình ảnh đẹp của tuổi trẻ, ham hiểu biết, trọng lẽ phải, khao khát lí tưởng và quyết tâm hành động nhằm đạt được những mục đích cao đẹp.²

Bài học đường đời đầu tiên được trích từ chương I trong *Dế Mèn phiêu lưu kí*.

Chuẩn bị đọc

1. Hãy chia sẻ với bạn về một chuyện đáng nhớ mà em từng trải qua.
2. Dựa vào nhan đề và ấn tượng ban đầu của bản thân khi đọc lướt qua văn bản, em đoán xem “bài học đường đời đầu tiên” được nhân vật kể lại sau đây là bài học gì?

Trải nghiệm cùng văn bản

Bởi tôi ăn uống điều độ và làm việc có chừng mực nên tôi chóng lớn lắm. Chẳng bao lâu, tôi đã trở thành một chàng dế thanh niên cường tráng. Đồi càng tôi mẫm³ bóng. Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứ cứng dần và nhọn hoắt. Thình thoảng, muốn thử sự lợi hại của những chiếc vuốt, tôi co cẳng lên, đập phanh phách vào các ngọn cỏ. Những ngọn cỏ gãy rạp, y như có nhát dao vừa lia qua. Đồi cánh tôi, trước kia ngắn hùn hoẳn⁴, bây giờ

¹ Nhan đề đoạn trích được lấy lại từ sách *Ngữ văn 6, tập hai*, Nguyễn Khắc Phi (TCB), Sđd.

² Theo sách *Ngữ văn 6, tập hai*, Nguyễn Khắc Phi (TCB), Sđd.

³ *Mẫm*: béo tròn, đầy đặn.

⁴ *Hùn hoẳn*: (ít dùng) ngắn đến mức khó coi.

thành cái áo dài kín xuống tận chấm đuôi. Mỗi khi tôi vũ lên, đã nghe tiếng phành phạch giòn giòn. Lúc tôi đi bách bộ thì cả người tôi rung rinh một màu nâu bóng mỡ soi gương được và rất ưa nhìn. Đầu tôi to ra và nổi từng tảng, rất bướng. Hai cái răng đen nhánh lúc nào cũng nhai ngoàm ngoạp như hai lưỡi liềm máy làm việc. Sợi râu tôi dài và uốn cong một vẻ rất đỗi hùng dũng. Tôi lấy làm hãnh diện với bà con về cặp râu ấy lắm. Cứ chốc chốc tôi lại trịnh trọng và khoan thai đưa cả hai chân lên vuốt râu. **1**

Suy luận

- 1 Những chi tiết miêu tả ngoại hình nhân vật "tôi" trong đoạn này là lời của ai? Điều này giúp em biết được gì về tính cách nhân vật?

Tôi đi đứng oai vệ. Mỗi bước đi, tôi làm điệu dún dẩy¹ các khoeo chân, rung lên rung xuống hai chiếc râu. Cho ra kiểu cách con nhà võ. Tôi tợn lắm. Dám cà khịa² với tất cả mọi bà con trong xóm. Khi tôi to tiếng thì ai cũng nhin, không ai đáp lại. Bởi vì quanh quẩn, ai cũng quen thuộc mình cả. Không nói, có lẽ họ nể hơn là sợ. Nhưng tôi lại tưởng thế là không ai dám ho he. Ấy vậy, tôi cho là tôi giỏi. Những gã xốc nổi³ thường làm cử chỉ ngông cuồng là tài ba. Tôi đã quát mấy chị Cào Cào⁴ ngoài đầu bờ khiến mỗi lần thấy tôi đi qua, các chị phải núp khuôn mặt trái xoan dưới nhánh cỏ, chỉ dám đưa mắt lên nhìn trộm. Thỉnh thoảng, tôi ngửa chân đá một cái, ghẹo anh Gọng Vó⁵ lắm láp vừa ngo ngác dưới đầm lên. Tôi càng tưởng tôi là tay ghê gớm, có thể sắp đứng đầu thiên hạ rồi. **2**

Suy luận

- 2 Qua cách nhân vật "tôi" tự miêu tả hành động của mình ở đoạn này, em biết thêm điều gì về đặc điểm của nhân vật?

Chao ôi, có biết đâu rằng: hung hăng, hống hách lão chỉ tỏ đem thân mà trả nợ những cử chỉ ngu dại của mình thôi. Tôi đã phải trải cảnh như thế. Thoát nạn rồi, mà còn ân hận quá, ân hận mãi. Thế mới biết, nếu đã trót không suy tính, lỡ xảy ra những việc dại dột, dù về sau có hối cũng không thể làm lại được. **3**

Suy luận

- 3 Những từ ngữ "hung hăng", "hống hách", "ngu dại", "ân hận" cho thấy nhân vật "tôi" có thái độ và đánh giá như thế nào về trải nghiệm sắp kể ra dưới đây?

Câu chuyện ân hận đầu tiên mà tôi ghi nhớ suốt đời.

Bên hàng xóm tôi có cái hang của Dế Choắt. Dế Choắt là tên tôi đặt cho nó một cách chế giễu và trịch thượng⁶ thế. Choắt nó có lẽ cũng trạc tuổi tôi. Nhưng vì Choắt bẩm sinh yếu đuối nên tôi coi thường và gã cũng sợ tôi lắm.

¹ *Dún dẩy*: cách nói khác của từ *nhún nhẩy*.

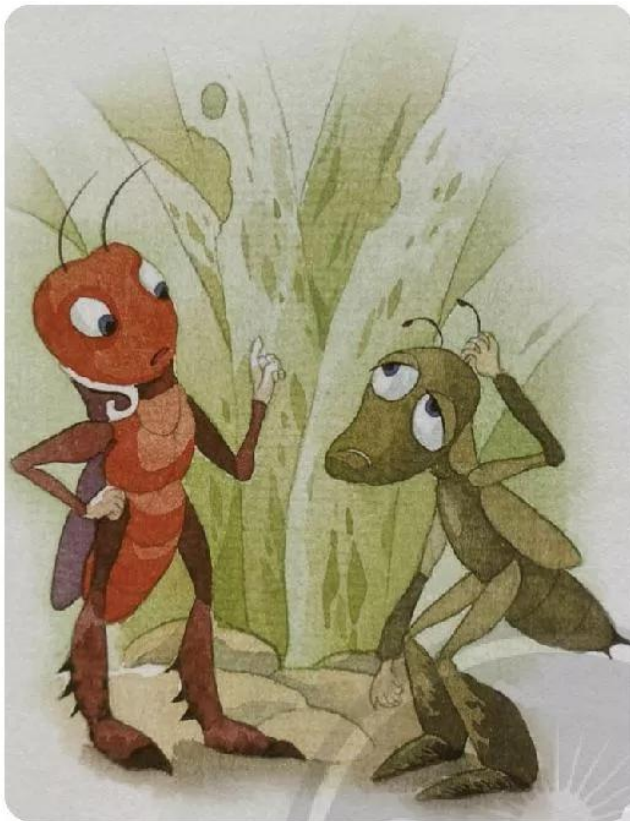
² *Cà khịa*: cố ý gây sự để cãi nhau, đánh nhau dù không có lí do gì đáng kể.

³ *Xốc nổi*: hăng hái, nhưng thiếu chín chắn.

⁴ *Ngự*: ở để làm ăn sinh sống tại nơi không phải quê của mình.

⁵ *Gọng vó*: loài côn trùng nhỏ, sống ở mặt ao, hồ hoặc nơi nước chảy chậm; thân mình nhỏ và dài, chân dài, màu bùn đất.

⁶ *Trịch thượng*: ra vẻ như kẻ bề trên, tự cho mình là hơn và tỏ ra khinh thường người khác.



Tranh: Tạ Huy Long

tuềnh toàng³. Ngộ có kẻ nào đến phá thì thật chú chết ngay đuôi⁴! Này thử xem: khi chú chui vào tổ, lưng chú phải lôm còm đụng sát lên tận mặt đất, làm cho ai trên vệ cỏ nhìn sang cũng biết chú đang đi đứng chỗ nào trong tổ. Phỏng thử⁵ có thằng chim Cát nó nhòm thấy, nó tưởng môi, nó mổ một phát, nhất định trúng giữa lưng chú, thì chú có mà đi đời! Ôi thôi, chú mày ơi! Chú mày có lớn mà chẳng có khôn.

Ngẫm ra thì tôi chỉ nói lấy sưng miệng thôi. Còn Dế Choắt than thở thế nào, tôi cũng không để tai. Hồi ấy, tôi có tính tự đắc⁶, cứ miệng mình nói tai mình nghe chứ không biết nghe ai, thậm chí cũng chẳng để ý có ai nghe mình không.

Dế Choắt trả lời tôi bằng một giọng rất buồn rầu:

– Thưa anh, em cũng muốn khôn, nhưng khôn không được, đụng đến việc là em thờ rỗi, không còn hơi sức đâu mà đào bới nữa. Lắm khi em cũng nghĩ nổi nhà cửa như thế

Cái chàng Dế Choắt, người gầy gò và dài lêu nghêu như một gã nghiện thuốc phiện. Đã thanh niên rồi mà cánh chỉ ngắn cùn đến giữa lưng, hở cả mạng sườn như người cởi trần mặc áo gi-lê¹. Đôi càng bè bè, nặng nề, trông đến xấu. Râu ria gì mà cụt có một mẩu, mà mặt mũi thì lúc nào cũng ngẩn ngẩn ngơ ngơ. Đã vậy, tính nết lại ăn xối ở thì² (thật chỉ vì ốm đau luôn không làm được), có một cái hang ở cũng chỉ bới nông sát mặt đất, không biết đào sâu rồi khoét ra nhiều ngách như hang tôi.

Một hôm, tôi sang chơi, thấy trong nhà luộm thuộm, bẽ bộn, tôi bảo:

– Sao chú mày sinh sống cầu thả quá như thế! Nhà cửa đâu mà

¹ Gi-lê: (phiên âm từ tiếng Pháp) áo kiểu Âu để mặc trong bộ comple, cổ hở hình chữ V, không có tay.

² Ăn xối ở thì (thành ngữ): cách sống tạm bợ trước mắt cho qua ngày, không tính đến lâu dài (xối: tạm bợ trong thời gian ngắn. Ví dụ: cà muối xối).

³ Tuềnh toàng: đơn sơ, trống trải, vẻ tạm bợ.

⁴ Chết ngay đuôi: chết ngay lập tức.

⁵ Phỏng thử: từ dùng để nêu một giả thiết với hàm ý khẳng định rất dè dặt, tương tự như các từ: giả dụ, giả sử, nếu như, ví phỏng,...

⁶ Tự đắc: tỏ ra thích thú về một thành công nào đó của mình, tự cho mình là hay, là giỏi.

này là nguy hiểm, nhưng em nghèo sức quá, em đã lo ròng rã hàng mấy tháng nay cũng không biết làm như thế nào. Hay bây giờ em định thế này... Song anh có cho phép nói em mới dám nói...

Rồi Đế Choắt loanh quanh, bấn khoăn. Tôi phải bảo:

– Được, chú mình cứ nói thẳng thừng ra nào.

Đế Choắt nhìn tôi mà rằng:

– Anh đã nghĩ thương em như thế thì hay là anh đào giúp cho em một cái ngạch sang bên nhà anh, phòng khi tắt lửa tối đèn có đứa nào đến bắt nạt thì em chạy sang... 4

Chưa nghe hết câu, tôi đã hếch răng lên, xì một hơi rõ dài. Rồi, với điệu bộ khinh khỉnh, tôi mắng:

– Hừc! Thông ngạch sang nhà ta? Dẽ nghe nhĩ! Chú mày hôi như cú mèo thế này, ta nào chịu được. Thôi im cái điệu hát mưa dầm sùi sụt ấy đi. Đào tổ nông thì cho chết!

Tôi về, không một chút bận tâm.

Một buổi chiều, tôi ra đứng cửa hang như mọi khi, xem hoàng hôn xuống.

Mấy hôm nọ, trời mưa lớn, trên những hồ ao quanh bãi trước mặt, nước dâng trắng mênh mông. Nước đầy và nước mới thì cua cá cũng tập nập xuôi ngược, thế là bao nhiêu cò, sếu, vạc, cốc, le¹, sâm cầm², vịt trời, bồ nông, mòng, két³ ở các bãi sông xơ xác tận đâu cũng bay cả về vùng nước mới để kiếm mồi. Suốt ngày, họ cãi cọ om bốn góc đầm, có khi chỉ vì tranh một mồi tép, có những anh Cò gầy vêu vao ngày ngày bị bõm lợi bùn tím cả chân mà vẫn hếch mỏ, chẳng được miếng nào. Khổ quá, những kẻ yếu đuối, vật lộn cật lực thế mà cũng không sống nổi. Tôi đứng trong bóng nắng chiều toả xuống ánh nước cửa hang mà suy nghĩ việc đời như thế.

Bỗng thấy chị Cốc từ mặt nước bay lên, đến đậu gần hang tôi, cách có mấy bước. Chùng rớ⁴ được món nào, vừa chén xong, chị ta tìm đến đứng chỗ mát rửa lông, rửa cánh và chùi móp.

Tính tôi hay nghịch ranh⁵. Chẳng bận đến tôi, tôi cũng nghĩ mưu trêu chị Cốc. Tôi cất tiếng gọi Đế Choắt. Nghe tiếng thưa, tôi hỏi:

¹ *Le* (thường gọi là *le le*): chim sống ở nước, hình dạng giống vịt, nhưng nhỏ hơn, có mỏ nhọn.

² *Sâm cầm*: chim sống ở nước, mỏ trắng, lông đen, sống ở phương bắc, trú đông ở phương nam.

³ *Mòng, két* (gọi đầy đủ là *mòng két*): chim có hình dạng như vịt nhưng nhỏ hơn, sống ở phương bắc, mùa lạnh di cư về phương nam.

⁴ *Rớ*: gặp được, có được một cách ngẫu nhiên.

⁵ *Nghịch ranh*: nghịch ngợm tinh quái.

Suy luận

- 4 Việc Đế Choắt muốn đào một cái ngạch sang nhà nhân vật "tôi" phòng khi có kẻ nào bắt nạt cho thấy Đế Choắt suy nghĩ, đánh giá như thế nào về nhân vật "tôi"?

– Chú mình có muốn cùng tớ đùa vui không?

– Đùa trò gì? Em đứng lên con hen đây! Hừ hừ...

– Đùa chơi một tí.

– Hừ... hừ... Cái gì thế?

– Con mụ Cốc kia kìa.

Dế Choắt ra cửa, hé mắt nhìn chị Cốc. Rồi hỏi tôi:

– Chị Cốc béo xù đứng trước cửa nhà ta ấy hả?

– Ừ.

– Thôi thôi... hừ hừ... Em xin vái cả sáu tay. Anh đừng trêu vào... Anh phải sợ...

Tôi quắc mắt:

– Sợ gì? Mày bảo tao sợ cái gì? Mày bảo tao còn biết sợ ai hơn tao nữa?

– Thừa anh, thế thì... hừ hừ... em xin sợ. Mời anh cứ đùa một mình thôi.

Tôi lại mắng Dế Choắt và bảo:

– Giương mắt ra xem tao trêu con mụ Cốc đây này.

Tôi rình đến lúc chị Cốc rĩa cánh quay đầu lại phía cửa tổ tôi, tôi cất giọng véo von:

*Cái Cò, cái Vạc, cái Nông
Ba cái cùng béo, vật lông cái nào?
Vật lông cái Cốc cho tao*

Tao nấu, tao nướng, tao xào, tao ăn.

Chị Cốc thoát nghe tiếng hát từ trong đất văng vẳng lên, không hiểu như thế nào, giật nảy hai đầu cánh, muôn bay. Đến khi định thân¹ lại, chị mới tròn tròn mắt, giương cánh lên, như sắp đánh nhau. Chị lò dò về phía cửa hang tôi, hỏi:

– Đứa nào cạnh khoé² gì tao thế? Đứa nào cạnh khoé gì tao thế?

Tôi chui tọt ngay vào hang, lên giường nằm khểnh, bắt chân chữ ngũ³. Bụng nghĩ thú vị: “Mày tức thì mày cứ tức, mày ghè vỡ đầu mày ra cho nhỏ đi, nhỏ đến đâu mày cũng không chui nổi vào tổ tao đâu!”.

¹ *Định thân*: làm cho tinh thần trở lại trạng thái thăng bằng bình thường.

² *Cạnh khoé*: (lối nói) ám chỉ, không chỉ thẳng điều muốn nói mà nói gần nói xa nhằm châm chọc, xoi móc người khác.

³ *Bắt chân chữ ngũ*: (kiểu ngồi, nằm) gập hai chân lại, vắt chân nọ lên chân kia, giống hình chữ ngũ (五 *ngũ*: năm) trong chữ Hán.

Một tai hoạ đến mà đưa ích kỉ thì không thể biết trước được. Đó là: không trông thấy tôi, nhưng chị Cốc đã trông thấy Dế Choắt đang loay hoay trong cửa hang, chị Cốc liền quát lớn: 5

– Mày nói gì?

– Lay chị, em nói gì đâu!

Rồi Dế Choắt lủi vào.

– Chối hả? Chối này! Chối này.

Mỗi câu “Chối này” chị Cốc lại giáng một mỏ xuống. Mỏ Cốc như cái dùi sắt, chọc xuyên cả đất. Rúc trong hang mà bị trúng hai mỏ, Choắt queo xương sống lăn ra kêu vẳng. Núp tận đáy đất mà tôi cũng khiếp, nằm im thít. Như đã hả cơn tức, chị Cốc đứng rìa lông cánh một lát nữa rồi lại bay là xuống đầm nước, không chút để ý cảnh khổ đau vừa gây ra.

Biết chị Cốc đi rồi, tôi mới mon men bò lên. Trông thấy tôi, Dế Choắt khóc thảm thiết.

Tôi hỏi một câu ngờ ngẩn:

– Sao? Sao?

Choắt không dậy được nữa, nằm thoi thóp. Thấy thế, tôi hét hoảng quỳ xuống, nâng đầu Choắt lên mà than rằng:

– Nào tôi đâu biết cơ sự¹ lại ra nông nỗi này! Tôi hỏi lắm! Tôi hỏi hận lắm! Anh mà chết là chỉ tại cái tội ngông cuồng dại dột của tôi. Tôi biết làm thế nào bây giờ?

Tôi không ngờ Dế Choắt nói với tôi một câu thế này:

– Thôi, tôi ốm yếu quá rồi, chết cũng được. Nhưng trước khi nhắm mắt, tôi khuyên anh: ở đời mà có thói hung hăng bậy bạ, có óc mà không biết nghĩ, sớm muộn rồi cũng mang vạ vào mình đấy.

Thế rồi Dế Choắt tắt thở. Tôi thương lắm. Vừa thương vừa ăn năn tội mình. Giá tôi không trêu chị Cốc thì đâu đến nỗi Choắt việc gì. Cả tôi nữa, nếu không nhanh chân chạy vào hang thì tôi cũng chết toi rồi.

Tôi đem xác Dế Choắt đến chôn vào một vùng cỏ bùm tum². Tôi đắp thành nấm mộ to. Tôi đứng lặng giờ lâu, nghĩ về bài học đường đời đầu tiên.

(Tô Hoài, *Dế Mèn phiêu lưu kí*, in trong *Tuyển tập Tô Hoài, tập một*, NXB Văn học, 1996)

Suy luận

- 5 Cụm từ “đứa ích kỉ” thể hiện sự tự nhận thức của ai? Tự nhận thức về điều gì?

¹ Cơ sự: sự việc, sự tình không hay đã xảy ra.

² Bùm tum: um tùm.



Suy ngẫm và phản hồi

1. Thời điểm Dế Mèn kể lại cho chúng ta nghe bài học đường đời đầu tiên là trước hay sau cái chết của Dế Choắt? Dựa vào chi tiết nào mà em cho là như vậy?
2. Dựa vào gợi ý trong bảng dưới đây, em hãy tìm một vài câu thể hiện lời kể của Dế Mèn (lời kể xưng “tôi”) và lời đối thoại của Dế Mèn với nhân vật khác:

Lời kể và lời đối thoại của Dế Mèn

Lời kể của Dế Mèn

Một tai họa đến mà đũa ich kỉ thì không thể biết trước được. Đó là: không trông thấy tôi, nhưng chị Cốc đã trông thấy Dế Choắt...

Lời đối thoại của Dế Mèn

*– Sợ gì? Mà bảo tao sợ cái gì? Mà bảo tao còn biết sợ ai hơn tao nữa!
(Dế Mèn nói với Dế Choắt)*

...

...

3. Tìm những chi tiết thể hiện ngoại hình, hành động, ngôn ngữ và tâm trạng của nhân vật Dế Mèn. Trên cơ sở đó, nhận xét về tính cách của Dế Mèn.
4. Bài học đường đời đầu tiên mà Dế Mèn rút ra sau sự việc xảy ra với Dế Choắt là gì? Theo em, việc tác giả để cho Dế Mèn tự kể lại câu chuyện của mình bằng ngôi thứ nhất có tác dụng thể nào trong việc thể hiện bài học ấy?
5. Có thể xem cái chết của Dế Choắt là một bước ngoặt khiến Dế Mèn thay đổi cách nhìn về bản thân và về người khác không? Vì sao?
6. Những dấu hiệu nào giúp em nhận biết *Bài học đường đời đầu tiên* là truyện đồng thoại?
7. Từ trải nghiệm và bài học của Dế Mèn, em hiểu thêm điều gì về lỗi lầm của những người ở tuổi mới lớn và về thái độ cần có trước những lỗi lầm có thể mắc phải trong cuộc sống?



Nhà văn Tô Hoài (1920 – 2014) tên khai sinh là Nguyễn Sen, lớn lên ở quê ngoại – làng Nghĩa Đô, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Đông, nay thuộc quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Sáng tác của ông rất phong phú và đa dạng, gồm nhiều thể loại (truyện ngắn, truyện dài, hồi kí, tự truyện,...), có nhiều truyện viết cho thiếu nhi như *Nỏ thần* (2003), *Mẹ mìn bố mìn* (2007), *Nhà Chử* (2012),... Trong đó nổi tiếng nhất là truyện đồng thoại *Đế Mèn phiêu lưu kí* (1941). Các tác phẩm của Tô Hoài thể hiện tài quan sát tinh tế về thiên nhiên, đặc biệt là thế giới loài vật.